TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HS-ST
Ngày: 19-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Văn Nam.

Thẩm phán: bà Nguyễn Thị Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Sùng A Xà.

Ông Lê Quang Nhuận.

Bà Hà Thị Vũ.

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Đình Hải Nam, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*:** ông Lê Thanh Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên số: 46/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Lò Thị H (tên gọi khác: Không); sinh ngày: 20/7/1989, tại tỉnh Điện Biên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: bản H, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn P (đã chết) và bà: Lò Thị T, sinh năm 1966; bị cáo chưa có chồng (từ năm 2011 đến năm 2020, bị cáo chung sống như vợ chồng với Lò Văn T, sinh năm 1983; từ năm 2020 đến tháng 5/2021, bị cáo chung sống như vợ chồng với Quàng Văn H, sinh năm: 1981), có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh ngày 04/3/2021; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: bị cáo chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý hình sự; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/12/2021, đến ngày 07/12/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: bà Nguyễn Thị B - Luật sư Công ty Luật TNHH H và cộng sự thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên; địa chỉ: số nhà 276, tổ 9, phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 04/12/2021, tại khu vực thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Lò Thị H bị tổ công tác Phòng Phòng chống ma túy và tội phạm, Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên phối hợp Đồn Biên phòng T, Công an xã T kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại giỏ xe đằng trước xe máy bị cáo đang điều khiển có 08 (tám) túi Methamphetamine có khối lượng 204,66 gam. Bị cáo khai nhận số ma túy này bị cáo nhặt được đem về để sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số: 06/GĐ-PC09, ngày 14/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

"- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Thị H là: 204,66 gam.

- 10 (mười) mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Thị H gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine."

Cáo trạng số: 17/CT-VKS-P1 ngày 07/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Thị H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên nội dung trong quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) sơ thẩm:

"Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS tuyên phạt bị cáo Lò Thị H tù 16 (mười sáu) đến 17 (mười bảy) năm tù.

- Không áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

** Tịch thu tiêu hủy:*

+ 200,16 gam Methamphetamine (còn lại sau giám định).

+ 01 (một) chiếc túi nilon màu đỏ, đã cũ.

+ 01 (một) chiếc tạp dề màu cam, viền xanh, có in chữ "GAS NAM THANH Niềm Tin Của Mọi Nhà Hotline: 0215.383.20.11-0915.13.13.44", đã cũ.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Lò Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm."

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX: xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Thị Hà nhất trí với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Thị H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; phân tích tính chất, nguyên nhân, điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: xem xét xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Thị H khai rằng: khoảng 11 giờ ngày 04/12/2021, Lò Thị H đang ở nhà tại bản H, xã T, huyện Đ thì thấy Nguyễn Tuấn K ở thôn C, xã T, huyện Đ điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Super Cup, biển kiểm soát 27F1-abc đến hỏi mẹ của H để mua cột nhà cũ nhưng không gặp được (mẹ của H không có nhà), H mượn K xe máy đi mua thẻ nạp tiền điện thoại. Khi đến khu vực bờ mương thuộc thôn M, xã T, huyện Đ, H nhìn thấy 01 bọc bằng túi nilon màu đỏ ở trên bờ ruộng, cách đường đi khoảng 01 mét. H kiểm tra bên trong thấy có 01 chiếc tạp dề màu cam, viên xanh bọc 01 túi nilon màu xanh và quấn ngoài bằng băng dính màu vàng, trong cùng là 01 bọc bằng giấy chống ẩm màu trắng, H dùng tay sờ và đưa lên mũi ngửi thấy có mùi thơm, vì trước đó đã từng sử dụng loại ma túy này nên H biết là Methamphetamine. H gói lại như cũ, rồi để số ma túy này vào giỏ để hàng phía trước xe máy. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe máy mang số ma túy trên về nhà cất giấu để sử dụng dần, nhưng vừa đi được khoảng 20 mét thì H bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ cùng vật chứng là 10 túi Methamphetamine có tổng khối lượng 204,66 gam.

Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm đã phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 03); biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại đồ vật, tài liệu (BL 41-42); biên bản ghi lời khai của người chứng kiến bà Lò Thị Phương T (BL 145-146) và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập hợp pháp trong

quá trình điều tra vụ án. Do đó có đủ căn cứ khẳng định rằng bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 204,66 gam Methamphetamine. Hành vi này của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã đủ các yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 BLHS, bởi vậy bị cáo phải chịu hình phạt do pháp luật quy định.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Thị H thừa nhận bị cáo biết rõ Nhà nước cấm và xử lý rất nghiêm minh đối với tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy, bị cáo biết tác hại của ma túy đối với đời sống sức khỏe của con người nhưng chỉ vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của cá nhân mà bị cáo thay vì giao nộp cơ quan chức năng số ma túy nhặt được, bị cáo lại đem về mục đích để sử dụng, hành vi này của bị cáo là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và nếu không được ngăn chặn kịp thời sẽ gây nhiều hệ lụy xấu cho xã hội. Với số lượng ma túy bị cáo có hành vi tàng trữ là 204,66 gam Methamphetamine thì hành vi của bị cáo bị coi là phạm tội trong trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, phạm vào tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 BLHS. Bởi vậy, bị cáo đã bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố và kết luận đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 BLHS là chính xác, có căn cứ, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan, sai.

[3] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy rằng: tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lò Thị H đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bản thân, bởi vậy, HĐXX xét thấy cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lò Thị H phạm tội khi tuổi còn trẻ, có 03 người con, trong đó con nhỏ nhất sinh ngày 04/3/2021 (chưa được 03 tuổi), bị cáo cùng các con sinh sống cùng với với bà Lò Thị T (mẹ bị cáo) trong ngôi nhà khoảng 12m^2, trong khi nguồn thu nhập chính của gia đình từ sản xuất nông nghiệp. Qua xem xét hoàn cảnh gia đình khó khăn của bị cáo, HĐXX thấy rằng cần thiết áp dụng tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo hiểu được chính sách của Đảng và Nhà nước không chỉ nhằm trừng trị người phạm tội mà còn giáo dục họ trở thành người có ích cho xã hội.

Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra và qua việc xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng gia đình bị cáo không có tài sản có giá trị lớn, bị cáo sống cùng mẹ đẻ (BL 106), vì vậy, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân nhân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tại phiên tòa, giữ nguyên nội dung trong quyết định truy tố và đề nghị HĐXX sơ thẩm:

"Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS tuyên phạt bị cáo Lò Thị H tù 16 (mười sáu) đến 17 (mười bảy) năm tù.

- Không áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

** Tịch thu tiêu hủy:*

+ 200,16 gam Methamphetamine (còn lại sau giám định).

+ 01 (một) chiếc túi nilon màu đỏ, đã cũ.

+ 01 (một) chiếc tạp dề màu cam, viền xanh, có in chữ "GAS NAM THANH Niềm Tin Của Mọi Nhà Hotline: 0215.383.20.11-0915.13.13.44", đã cũ.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Lò Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm."

HĐXX thấy rằng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, người bào chữa không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và nội dung luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị HĐXX: phân tích tính chất nguyên nhân, điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo, đề nghị Hội

đồng xét xử: xem xét xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. HĐXX thấy rằng đề nghị của người bào chữa là có căn cứ nên cần chấp nhận

[6] Về vật chứng:

- Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Đối với 200,16 gam Methamphetamine (đã trừ khối lượng mẫu giám định) là vật chứng còn lại của vụ án bị Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) chiếc túi nilon màu đỏ và 01 (một) chiếc tạp dề màu cam, viền xanh, có in chữ "GAS NAM THANH Niềm Tin Của Mọi Nhà Hotline: 0215.383.20.11-0915.13.13.44", không còn giá trị sử dụng, HĐXX xét thấy cần tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh - đen, bị cáo đã giao nộp ngày 09/12/2021 (BL 47). Quá trình điều tra không xác định được chiếc điện thoại này liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo (BL 46). Ngày 23/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số: 07/QĐ-CSMT trả lại chiếc điện thoại này cho bị cáo Lò Thị H. HĐXX xét thấy quyết định xử lý của Cơ quan điều tra đúng quy định pháp luật.

+ Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Super Cub có gắn biển kiểm soát 27F1.abc thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Lò Thị H. Quá trình điều tra, làm rõ, chiếc xe này bị cáo Hà đã mượn của ông Hoàng Tuấn K. Ông Hoàng Tuấn K khai nhận chiếc xe này của bà Trần Thị T (mẹ của ông K, BL 49, 127-129, 131-136), cả ông K và bà T đều không biết mục đích mượn xe của bị cáo Lò Thị H. Ngày 05/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số: 01 trả lại chiếc xe máy này cho bà Trần Thị T. HĐXX xét thấy quyết định xử lý của Cơ quan điều tra đúng quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[7] Về án phí:

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Lò Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: điểm b khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Lò Thị H (tên gọi khác: Không) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lò Thị H 16 (mười sáu) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ hình sự từ ngày 04/12/2021 đến ngày 06/12/2021 là 03 (ba) ngày. Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 15 (mười lăm) năm 11 (mười một) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

**** Tịch thu tiêu hủy***:

+ 01 (một) gói niêm phong bằng phong bì niêm phong của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên được dán kín bằng băng dính: Mặt trước phong bì niêm phong, dán miếng giấy có chữ đánh máy: Vật chứng còn lại vụ: Lò Thị H, sinh năm: 1989, trú tại bản H, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Bị Đồn Biên phòng T phối hợp với phòng PCMT và TP Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên và Công an xã T bắt quả tang vào ngày 04/12/2021, tại thôn M, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng còn lại: Các viên nén màu hồng, nghi là ma túy tổng hợp, có tổng khối lượng = 200.16 gam. Mặt sau phong bì niêm phong, tại các mép dán có chữ ký giáp lai, họ và tên của: Trần Thị Hồng Lai, Lê Thanh Hải, Hoàng Xuân Liểu, Lò Thị H, Lường Văn Hạnh và dấu đỏ niêm phong của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên.

+ 01 (một) chiếc túi nilon màu đỏ, đã cũ.

+ 01 (một) chiếc tạp dề màu cam, viền xanh, có in chữ "GAS NAM THANH Niềm Tin Của Mọi Nhà Hotline: 0215.383.20.11-0915.13.13.44", đã cũ.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 07 tháng 4 năm 2022).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Lò Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Lò Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ I Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQCSĐT Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Sở Tư pháp;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Văn Nam